TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 10/2024/QĐST-VDS	*Tân Uyên, ngày 23 tháng 10 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Ngô Thị Mỹ Trúc.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/TLST– VDS ngày 16 tháng 4 năm 2024 về việc yêu cầu yêu tuyên bố một người là đã chết, theo Quyết định mở phiên họp số 03/2024/QĐST-VDS ngày 10 tháng 10 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị L, sinh năm 1935; địa chỉ: Tổ B, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Lê Trung T, sinh năm 1969; địa chỉ: Tổ A, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Lê Thị Trang Đ, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp B, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai.

- Ông Lê Trung T1, sinh năm 1972; địa chỉ: Tổ A, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Lê Thị Trang H, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ A, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- Bà Lê Thị Trang Đ1, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ A, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Người yêu cầu bà Phạm Thị L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan các ông (bà) Lê Trung T, Lê Thị Trang Đ, Lê Thị Trang H1, Lê Thị Trang Đ1, Lê Trung T1 thống nhất trình bày:

Bà L là vợ của ông Lê Văn L1, sinh năm 1933. Bà L và ông L1 chung sống với nhau trước năm 1968 (không có đăng ký kết hôn) tại huyện T, tỉnh Thủ Dầu Một (nay là thành phố T, tỉnh Bình Dương) và có năm người con chung gồm Lê Trung T (sinh năm 1969), Lê Thị Trang Đ (sinh năm 1970), Lê Trung T1 (sinh năm 1972), Lê Thị Trang H (sinh năm 1975) và Lê Thị Trang Đ1 (sinh năm 1971).

Ông Lê Văn L1 có cha là ông Lê Thái B và bà Dương Thị N, không rõ năm sinh, năm chết, chết trước khi ông Lê Văn L1 mất tích.

Trước năm 1975, ông Lê Văn L1 có tham gia chế độ cũ chức vụ Trung đội trưởng nghĩa quân đến năm 1975. Khoảng hai tháng trước ngày 30/4/1975, ông L1 đi công tác sau đó mất liên lạc cho đến nay. Sau năm 1975, bà L nhiều lần liên hệ với những người quen biết với ông L1 để hỏi thông tin nhưng không ai biết thông tin ông L1.

Sau thời gian đó, bà L vẫn chung sống cùng các con với, không lập gia đình khác.

Do đó, bà L yêu cầu Tòa án tuyên bố ông Lê Văn L1, sinh năm 1933; nơi cư trú cuối cùng tổ A, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương là đã chết.

Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên thụ lý việc dân sự là đúng thẩm quyền. Quá trình giải quyết và tại phiên họp, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành đúng, đầy đủ các thủ tục tố tụng theo quy định tại các Điều 365, 366, 369, 392 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị L về việc yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn L1 là đã chết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Phạm Thị L yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn L1 là đã chết. Ông Lê Văn L1 có nơi cư trú cuối cùng tại tổ A, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương nên vụ việc thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Bà Phạm Thị L và ông Lê Văn L1 là vợ chồng, cả hai chung sống với nhau trước năm 1968 không có đăng ký kết hôn. Bà L và ông L1 có năm người con gồm: Lê Trung T, Lê Thị Trang Đ, Lê Thị Trang H1, Lê Thị Trang Đ1, Lê Trung T1. Khoảng hai tháng trước ngày 30/4/1975, ông Lê Văn L1 đi công tác. Kể từ thời điểm đó đến nay, gia đình, người thân, hàng xóm không ai biết tin tức

gì của ông L1.

Xét thấy, ông Lê Văn L1 mất tích trong chiến tranh. Sau ngày 30/4/1975, chiến tranh kết thúc, người thân trong gia đình đi tìm kiếm ông L1 nhưng không có thông tin gì, do đó, căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 71 Bộ luật Dân sự, việc bà Phạm Thị L yêu cầu tuyên bố ông Lê Văn L1, sinh năm 1933 nơi cư trú cuối cùng tại tổ A, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương đã chết là có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Xác định ngày chết của ông Lê Văn L1: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 71 của Bộ luật Dân sự thì ngày 30/4/1980 được xác định là sau 05 năm, kể từ chiến tranh kết thúc mà vẫn không có tin tức xác thực ông Lê Văn L1 là còn sống, nên Tòa án xác định ngày chết của ông Lê Văn L1 là ngày 30/4/1980.

[2.3] Hậu quả pháp lý của việc tuyên bố một người là đã chết: Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật Dân sự, quan hệ tài sản quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ nhân thân khác của ông Lê Văn L1 được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của ông Lê Văn L1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[3] Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên họp về thủ tục tố tụng và quan điểm giải quyết việc dân sự là phù hợp.

[4] Lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên bà Phạm Thị L không phải nộp lệ phí.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, các Điều 149, 361, 367, 369, 370, 371, 391, 392, 393 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 71, Điều 72 Bộ luật Dân sự;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phạm Thị L về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết.

Tuyên bố Lê Văn L1 có nơi cư trú cuối cùng tại tổ A, ấp Đ, xã B, thành phố T, tỉnh Bình Dương là đã chết kể từ ngày 30/4/1980.

Về quan hệ nhân thân và quan hệ tài sản của ông Lê Văn L1 được giải quyết như đối với người đã chết, tài sản của ông Lê Văn L1 được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự: Bà Phạm Thị L là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên bà Phạm Thị L không phải nộp lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định

này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- CCTHADS thành phố Tân Uyên;
- UBND xã Bạch Đằng, thành phố Tân Uyên;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Ngô Thị Mỹ Trúc